

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HS-ST  
Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Hảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Bích Thủy

Bà Nguyễn Thị Tư

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Phường V, quận L, thành phố Hải Phòng. Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị T1; bị cáo có vợ là Lê Thị T2 và có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 123 ngày 29/01/1999, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 103/HSST ngày 10/9/1997, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của xã hội chủ nghĩa; tại Bản án số 358 ngày 18/8/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (đều đã xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 16/6/2021; tạm giam ngày 18/6/2021; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên Nguyễn Văn D thường xuyên mua ma túy về sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2021, D đi bộ đến đường tàu Mê Linh mua của một người phụ nữ không quen biết 300.000 đồng ma túy đá. Người này đưa cho D 01 gói nilon kích thước 1cm x 2cm chứa ma túy đá. D cất ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến trước cổng Thư viện thành phố số 213 đường Lạch Tray, phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong túi quần phía trước tay phải của D 01 gói nilon kích thước 1cm x 2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

Kết luận giám định số 391/KLGD-MT ngày 17/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu của D là ma túy, có khối lượng 0,23 gam, là loại Methamphetamine. Mẫu nước tiểu của D dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong sau giám định số 391MT/PC09 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Cáo trạng số 160/CT-VKSNQ ngày 17/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 391MT/PC09 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 16/6/2021, Nguyễn Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép 0,23 gam ma túy Methamphetamine trên địa bàn phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo đã 03 lần bị xét xử, trong đó có 02 bản án về hành vi trộm cắp tài sản đã được xóa án tích và 01 bản án về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo có 01 tiền án năm 1999 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 391MT/PC09 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn D 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 16/6/2021.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong số 391MT/PC09 còn nguyên niêm phong bên trong chứa các mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hảo**